

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 29/2021/DS-PT

Ngày 19/11/2021

(v/v: Tranh chấp kiện đòi tài sản)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Can

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ; Bà Trần Thanh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLPT-DS ngày 06/10/2021 về việc “tranh chấp kiện đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXPT-DS ngày 04/11/2021, Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Bản Mòn, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La

Người đại diện theo ủy quyền: Văn phòng Luật sư TL, Hà Nội.

Đại diện: Luật sư Vũ Đức T – Chức vụ: Trưởng văn phòng.

Địa chỉ: Số 486 đường Lê Duẩn, tổ 3 phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm Gò Khánh, xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm của TAND huyện Kim Bôi thì nội dung vụ án như sau:

Ngày 27/10/2014, bà Nguyễn Thị T có cho anh Bùi Văn H vay số tiền 628.000.000 đồng, hai bên có lập giấy nhận nợ tiền với nhau, do anh H trực tiếp viết tay và ký nhận nợ. Theo giấy vay nợ, thời hạn anh H phải trả bà T là ngày 10/11/2014. Tuy nhiên đến thời hạn, anh H không trả bà T số tiền trên, do vậy, bà đã khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh H phải trả bà số tiền gốc là 628.000.000 đồng và 376.800.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 1.004.800.000 đồng.

Bị đơn anh Bùi Văn H trình bày: Năm 2014 khi anh làm đội trưởng của Công ty Hùng Thắng, thi công công trình xây dựng nâng cấp đường quốc lộ 37 tại xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, anh có mua nợ lương thực, thực phẩm, thuê nhà...của bà Nguyễn Thị T, được khoảng hơn một tháng thì anh về quê và chưa trả hết, chứ không phải tiền vay. Bà T khai bà có ứng cho đội của anh H tiền thuê nhà, mua thực phẩm, vật tư, tiền công nhân ăn uống.... Tổng cộng thành số

tiền 628.000.000đ đồng và yêu cầu anh viết giấy nhận nợ. Anh H đã viết, ký giấy nhận khoản nợ trên và hẹn đến ngày 10/11/2014 sẽ trả, nhưng chưa trả được.

Ngoài ra, anh H khai đã thanh toán trả bà T 80.000.000 đồng và trả cho bà T 20.000.000 đồng nữa qua anh Nguyễn Văn B (con bà T). Tuy nhiên, anh H không xuất trình được chứng cứ và bà T không thừa nhận hai khoản trả này. Quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm bà T đồng ý không yêu cầu anh H phải trả khoản tiền lãi là 376.800.000 đồng nữa.

Với nội dung trên tại bản án số 02/2021/DS-ST ngày 18/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã quyết định: Áp dụng Điều 255, 256 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với anh Bùi Văn H về “Tranh chấp kiện đòi tài sản”. Buộc anh Bùi Văn H phải trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 628.000.000 đồng. Anh H phải nộp 300.000 đồng án phí DSST.

Bản án còn tuyên đình chỉ giải quyết khoản tiền lãi do bà Nguyễn Thị T rút yêu cầu, tuyên về lãi suất chậm trả, biện pháp đảm bảo thi hành án, hoàn trả dự thu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Các đương sự không kháng cáo. Ngày 26/8/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi kháng nghị Bản án sơ thẩm với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xác định anh Bùi Văn H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí là sai, mà anh H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị HĐXX phúc thẩm sửa án sơ thẩm, theo hướng tính lại án phí anh H phải chịu, giữ nguyên toàn bộ các quyết định khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị T là “Tranh chấp kiện đòi tài sản” được quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 255, điều 256 Bộ luật Dân sự 2005, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi. Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã thụ lý và tiến hành giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi trong hạn luật định nên chấp nhận.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị đơn anh Bùi Văn H trả số tiền nợ gốc là 628.000.000 đồng và rút yêu cầu về trả lãi chậm trả. Chứng cứ nguyên đơn đưa ra là giấy nhận nợ số tiền trên có đủ chữ viết và chữ ký của anh H. Bị đơn anh Bùi Văn H thừa nhận giấy nhận nợ là do anh viết. Anh H lý giải bản chất không phải anh vay tiền bà T mà số tiền trên là do anh nợ mua hàng. Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo Pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ và Quyết định buộc anh Bùi Văn H phải trả cho bà Nguyễn Thị T 628.000.000 đồng là có cơ sở, cả nguyên đơn và bị đơn không kháng cáo.

[3]. Về kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản, thuộc loại vụ án dân sự có giá ngạch, án phí DSST được tính theo quy định tại điều 147 Bộ luật

Tổ tụng dân sự năm 2015, và theo điểm b khoản 1, khoản 3 điều 24, khoản 2 điều 26 và khoản 1 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Như vậy, trong vụ án này bị đơn anh Bùi Văn H phải chịu án phí có giá ngạch là 29.120.000 đồng mới đúng. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 147, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1, khoản 3 điều 24, khoản 2 điều 26 và Khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 255, 256 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Quyết định: Giữ nguyên các quyết định của Bản án dân sự số 02/2021/DS-ST ngày 18/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, sửa phần quyết định sơ thẩm về án phí sơ thẩm.

Cụ thể: Anh Bùi Văn H phải chịu 29.120.000 đồng (*hai mươi chín triệu một trăm hai mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại HN
- VKSND Tối cao
- VKSND tỉnh HB;
- TAND h. Kim Bôi;
- CCTHA h. Kim Bôi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Văn Can

